TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 37/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 04/10/2018
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN - TP.CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cúc Lan**

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Thanh Long**

2. Ông **Nguyễn Thanh Hải**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lê Thị Thủy Tiên**, cán bộ Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 04 tháng 10 năm 2018 tại Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 127/2018/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Kim H**, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, Thị Trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông **Trương Thanh H** (Trương Hùng E), sinh năm 1966. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, Thị Trấn B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ tạm trú: Ấp A, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 02/4/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Huỳnh Kim H trình bày:

Bà và ông Trương Thanh H (Trương Hùng E), tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 1988, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa (nay là thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, số 16, ngày 12/12/1995), theo trích lục kết hôn số 464/TLKH – BS ngày 26/9/2017. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, có được 02 con chung tên là Trương Thanh H (nam), sinh ngày 16/4/1991 và Trương Thanh H (nữ), sinh ngày 20/9/1997. Đến năm 2000 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng quan điểm sống, ông H thường theo bạn bè vui chơi, bỏ công ăn việc làm, không có trách nhiệm với gia đình, bà và ông H đã sống ly thân từ tháng 09/2007 đến nay. Bà cho rằng mục

đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E).

Về con chung: Có hai con chung tên Trương Thanh H (nam), sinh ngày 16/4/1991 và Trương Thanh H (nữ), sinh ngày 20/9/1997, đã trưởng thành, nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) nhiều lần đến Tòa án để giải tham gia quyết vụ án theo quy định của luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được giữa các bên đương sự. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử công khai theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E), về con chung: Đã trưởng thành nên không yêu cầu xem xét giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do, Tòa án đã tiến hành niêm yết xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Huỳnh Kim H khởi kiện xin ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) nên xác định đây là vụ án tranh chấp ly hôn, giữa công dân và công dân được pháp luật dân sự điều chỉnh, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án. Tuy nhiên ông H vắng mặt không rõ lý do nên xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim H và ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa vào ngày 12/12/1995 (nay là thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang), theo trích lục kết hôn số 464/TLKH – BS ngày 26/9/2017. Nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định Luật Hôn nhân & Gia đình. Hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ, các thành viên trong gia đình có sự quan tâm chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tuy nhiên, theo bà H thì giữa bà và ông H đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do ông H thường theo bạn bè vui chơi, không có trách nhiệm với gia đình, vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc nhau. Tình cảm vợ chồng không còn nên bà xin ly hôn với Trương Thanh H (Trương Hùng E). Xét thấy mâu thuẫn giữa ông bà đã trầm trọng, mục đích

hôn nhân không đạt được, cả hai ông, bà không còn thiết tha gì đến cuộc hôn nhân này và ông, bà ly thân từ tháng 09/2007 đến nay. Nên bà H xin ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà H được ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình.

[4] Xét về con chung: Bà H xác định có hai con chung tên Trương Thanh H (nam), sinh ngày 16/4/1991 và Trương Thanh H (nữ), sinh ngày 20/9/1997, đều đã trưởng thành, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, do phía bị đơn ông Trương Thanh H (Trương Hùng E) vắng mặt nên về tài sản chung, nợ chung chưa xem xét giải quyết, nếu một trong các bên đương sự có yêu cầu thì được giải quyết thành vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Bà Huỳnh Kim H phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng*:*

Khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 174 Điều 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 5, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Kim H được ly hôn với ông Trương Thanh H (Trương Hùng E)

- Về con chung: Có hai con chung tên Trương Thanh H (nam), sinh ngày 16/4/1991 và Trương Thanh H (nữ), sinh ngày 20/9/1997, đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chưa xem xét, trường hợp một trong các bên đương sự có yêu cầu thì được giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn bà H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, chuyển tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AB/2013/005394 ngày 02/7/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện phong Điền, thành phố Cần Thơ thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND H. Phong Điền ;
- Chi cục THADS H. Phong Điền;
- UBND xã Nhơn Nghĩa;
- Lưu HS (2b).

Nguyễn Thị Cúc Lan